

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/6/2020.

Về việc: " T/c ly hôn "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Doãn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Trung Thảo;

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Gương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 157/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc “ *Tranh chấp ly hôn* ”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020. Giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Hồ Thị N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Z, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Huỳnh Văn H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp Z, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 05 tháng 5 năm 2020 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn chị Hồ Thị N trình bày :

1. Về hôn nhân:

Được sự đồng ý của hai bên gia đình, tôi và anh Huỳnh Văn H kết hôn với nhau vào năm 2003, chúng tôi không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới cuộc sống vợ

chồng không hạnh phúc luôn có mâu thuẫn, đến năm 2018 thì mâu thuẫn trầm trọng hơn, có lần tôi đưa đơn đến Tòa án xin ly hôn, chồng tôi yêu cầu cho cơ hội để sửa đổi và hàn gắn lại nhưng chồng tôi vẫn không sửa đổi. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm trong mọi lĩnh vực và chúng tôi đã ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi có gặp nhau nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho chúng tôi. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên yêu cầu được ly hôn.

- Bị đơn anh Huỳnh Văn H trình bày:

Chúng tôi kết hôn với nhau vào năm 2003, không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới chúng tôi sống rất hạnh phúc, đến năm 2018 thì luôn có mâu thuẫn với nhau và chúng tôi đã ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm nên lúc nào cũng cự cãi với nhau. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi có gặp nhau nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được. Hôm nay vợ tôi yêu cầu ly hôn, tôi cũng đồng ý ly hôn.

2. Về con chung:

Chị N khai: Trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau ba đứa con tên Huỳnh Thị Huỳnh N, sinh ngày 10/7/2004; Huỳnh Văn P, sinh ngày 24/10/2007 và Huỳnh Văn T, sinh ngày 10/02/2018. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu: Đối với hai đứa lớn muốn sống với ai thì người đó nuôi. Nếu các con muốn sống với tôi, tôi đồng ý nuôi và tôi yêu cầu được nuôi cháu Huỳnh Văn T, tôi không yêu cầu chồng tôi cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Anh H khai: Tôi thừa nhận trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau ba đứa con như vợ tôi trình bày. Sau khi ly hôn, các con muốn sống với ai thì người đó nuôi, nếu sống với tôi, thì tôi đồng ý nuôi, tôi không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Nếu các con muốn sống với vợ tôi thì tôi đồng ý giao con cho vợ tôi nuôi và tôi đồng ý giao cháu Huỳnh Văn T cho vợ tôi nuôi dưỡng, tôi không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

3. Về tài sản chung: Chị N và anh H khai; Trong thời gian sống chung, chúng tôi không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Trong thời gian sống chung, chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ chúng tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Xét yêu cầu của chị Hồ Thị N yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn H, địa chỉ ấp Z, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Về xét xử vắng mặt: Các đương sự có mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về hôn nhân:*

Quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị N và anh Huỳnh Văn H là hoàn toàn tự nguyện, mặc dù trước khi sống chung anh chị đã không có thời gian tìm hiểu nhau, anh chị đã tự nguyện kết hôn với nhau nhưng anh chị không đăng ký kết hôn theo luật định, do anh chị không tuân thủ theo pháp luật quy định nên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị N và anh Huỳnh Văn H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 và Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. *Về con chung:*

Tại phiên tòa hôm nay chị N yêu cầu được nuôi ba đứa con. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi, phải cần xem xét mọi mặt về quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, trong thời gian sống ly thân và hiện nay ba cháu sống với chị N cuộc sống ổn định, vẫn đảm bảo về tinh thần và vật chất, hơn nữa hiện cháu Huỳnh Thị Huỳnh N và Huỳnh Văn P có nguyện vọng được sống với Mẹ sau khi Ba Mẹ ly hôn, cháu Huỳnh Văn T còn nhỏ cần có sự chăm sóc của Mẹ nhiều hơn. Từ những căn cứ trên chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con của chị Hồ Thị N đối với anh Huỳnh Văn H là phù hợp và phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hồ Thị N không yêu cầu anh Huỳnh Văn H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản và nợ chung:* Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Chị Hồ Thị N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 14, 53, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị N và anh Huỳnh Văn H.

2. Về con chung:

Chấp nhận yêu cầu về việc yêu cầu nuôi con của chị Hồ Thị N.

- Chị Hồ Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng ba cháu Huỳnh Thị Huỳnh N, sinh ngày 10/7/2004; Huỳnh Văn P sinh ngày 24/10/2007 và Huỳnh Văn T sinh ngày 10/02/2008 (Hiện ba cháu đang sống với chị N). Anh Huỳnh Văn H không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng (Do chị N không yêu cầu).

Anh Huỳnh Văn H được quyền đến thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Hồ Thị N phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002682, quyển số 0054 ngày 14/5/ 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn và bị đơn. Báo cho nguyên đơn và bị đơn có mặt được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Chi cục THA dân sự huyện,
- Dương sự,
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sự huyện.
- Đường sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn